**CHIẾN CÔNG, THẮNG LỢI KẾ HOẠCH PHẢN GIÁN CM12**

**I. BỐI CẢNH LỊCH SỬ**

**1. Tình hình trong nước**

Ngày 30/4/1975, cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của quân và dân ta toàn thắng, miền Nam hoàn toàn giải phóng. Bên cạnh những thuận lợi, đất nước ta phải đương đầu với nhiều khó khăn, thử thách do hậu quả năng nề của hơn 30 năm chiến tranh; Mỹ và phương Tây bao vây cấm vận; cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc ở biên giới Tây Nam và phía Bắc. Sản xuất bị đình trệ, lưu thông phân phối ách tắc, tình hình chính trị xã hội, an ninh diễn biến phức tạp, đời sống Nhân dân gặp nhiều khó khăn; các loại tội phạm, tệ nạn của xã hội cũ chưa được đẩy lùi; đất nước chưa thoát khỏi khủng hoảng, kinh tế chậm phát triển. Các đối tượng thù địch tiến hành nhiều hoạt động phá hoại nước ta… Trong bối cảnh tình hình đất nước có nhiều khó khăn, bị địch kích động nên làn sóng vượt biên, vượt biển trốn ra nước ngoài ngày càng tăng (có cả những cán bộ, đảng viên thoái hoá, biến chất hoặc không chịu đựng được khó khăn trong thời kỳ khắc phục hậu quả chiến tranh). Nhiều người Việt Nam vượt biên trốn ra nước ngoài được các cơ quan tình báo quốc tế giúp đỡ, tạo điều kiện ở lại định cư tại nước ngoài, từ đó hình thành các cứ điểm của phản động người Việt lưu vong để chống lại Việt Nam; nhiều người không được các nước phương Tây cho nhập cư đã phải sống trong các “trại tị nạn”, nhất là ở một số nước ASEAN...

Lợi dụng tình hình trên các cơ quan đặc biệt nước ngoài và phản động lưu vong đã tác động, lôi kéo, tuyển lựa, tập hợp lực lượng trong và ngoài nước ráo riết hoạt động chống phá cách mạng Việt Nam. Tuy vậy, trong những năm đầu sau giải phóng, hoạt động chống đối của các tổ chức phản động trong nước chưa có điều kiện móc nối với các tổ chức bên ngoài, do hoảng sợ trước sự thất bại của Mỹ tại chiến trường miền Nam và số ngụy quân, ngụy quyền di tản, trốn ra nước ngoài lo ổn định cuộc sống nên sự móc nối trong - ngoài của chúng chưa cụ thể, rõ ràng. Các thế lực thù địch tập trung kích động các phần tử chống đối trong nước nhằm gây bạo loạn, lật đổ Nhà nước Cộng hòa XHCN Việt Nam. Cùng với việc gây ra các cuộc chiến tranh biên giới phía Tây Nam và phía Bắc năm 1978 và 1979, chúng coi đây là thời cơ để tập hợp lực lượng, xây dựng mật cứ, thu gom vũ khí, chuẩn bị điều kiện bạo loạn, lật đổ chính quyền. Tình hình trên đặt ra cho toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta phải tập trung mọi nhân tài, vật lực của đất nước vào việc khắc phục hậu quả chiến tranh, ổn định kinh tế, đời sống nhân dân. Một trong những vấn đề cấp bách đặt ra là phải nhanh chóng ổn định tình hình, đảm bảo an ninh, trật tự phục vụ việc khắc phục hậu quả chiến tranh và xây dựng, phát triển đất nước.

**2. Âm mưu của các đối tượng thù địch**

Sau thất bại của Mỹ ở Việt Nam, các nước thù địch vẫn không từ bỏ âm mưu chống phá cách mạng Việt Nam. Chúng vẫn nuôi tham vọng thôn tính nước ta bằng việc phát động kiểu chiến tranh phá hoại nhiều mặt hòng làm suy yếu, gây rối, gây bạo loạn lật đổ chế độ ta. Hướng tấn công chủ yếu của kiểu chiến tranh phá hoại nhiều mặt là: “Trong nổi dậy, ngoài đánh vào”, cấu kết với phản động quốc tế tiến hành bao vây cấm vận kinh tế đối với nước ta, từng bước điều chỉnh lại “kế hoạch hậu chiến”, tập hợp các đối tượng tay sai cũ với ý định phục thù, nuôi ảo tưởng phục kích, thủ tiêu chế độ XHCN ở Việt Nam. Trước tình hình đó, các đối tượng phản động người Việt lưu vong ở nước ngoài cho rằng thời cơ lật đổ chính quyền dân chủ nhân dân đã đến, chúng ra sức tuyên truyền, khuếch trương thanh thế và tìm kiếm các thế lực thù địch với Việt Nam để xin chỉ đạo, tài trợ.

Các tổ chức phản động quốc tế, phản động lưu vong câu kết với nhau thực hiện chiến dịch phá hoại tư tưởng; sử dụng hàng trăm tờ báo, tạp chí, hàng chục kênh phát thanh, truyền hình phát bằng tiếng Việt để tán phát về nước, kích động nhân dân nổi dậy lật đổ chính quyền; với chủ trương: kích động các tổ chức phản động trong nước nổi dậy, huấn luyện gián điệp biệt kích ở nước ngoài, đưa vũ khí phương tiện, biệt kích về nước làm lực lượng nòng cốt và trang bị cho bọn phản động bên trong để nổi dậy cướp chính quyền ở từng xã, từng huyện, từng tỉnh rồi tiến tới bạo loạn cướp chính quyền trên cả nước.

**3. Sự ra đời và âm mưu của tổ chức phản cách mạng** “**Mặt trận thống nhất các lực lượng yêu nước giải phóng Việt Nam**”

Đầu tháng 3/1975, trước tình hình chiến sự chuyển biến mau lẹ trên toàn miền Nam Việt Nam, theo lệnh của Trần Văn Hữu (nguyên cựu Thủ tướng ngụy thời Bảo Đại sống lưu vong tại Pháp), Lê Quốc Tuý và Mai Văn Hạnh là hai sỹ quan không quân ngụy lưu vong tại Pháp về nước để vận động Nguyễn Văn Thiệu cải tổ chính phủ, điều tra tình hình miền Nam Việt Nam và thương lượng với lãnh đạo chế độ ngụy quyền Sài Gòn kêu gọi Trần Văn Hữu về tham gia chính phủ nhằm thương lượng với Cộng sản hòng cứu vãn chế độ tay sai ngụy quyền Sài Gòn nhưng không thành. Lê Quốc Tuý và Mai Văn Hạnh đã tranh thủ thời gian ở lại Sài Gòn để gặp gỡ các tên đầu sỏ ngụy quân, ngụy quyền, đảng phái phản động (Hồ Tấn Khoa, Lương Trọng Tường, Lê Chơn Tình, Huỳnh Vĩnh Sanh, Lê Quốc Quân…) để chuẩn bị lực lượng, thành lập tổ chức, móc nối nước ngoài, tìm nguồn cung cấp vũ khí, tiền bạc để hoạt động. Cuối tháng 4/1975, Lê Quốc Túy cùng với tham vụ tình báo nước ngoài gặp Hồ Tấn Khoa và Đỗ Cao Minh (thuộc một tổ chức tôn giáo ở Tây Ninh) đề nghị tiến hành các hoạt động phá hoại đất nước. Lê Quốc Túy lo vũ trang bên ngoài nhằm vào số người Việt Nam di tản dưới sự giúp đỡ của nước ngoài, lực lượng này sẽ phối hợp với lực lượng của Hồ Tấn Khoa để lật đổ chính quyền trong nước.

Khi miền Nam giải phóng, Lê Quốc Tuý và Mai Văn Hạnh trở về Pháp để chuẩn bị cho một kế hoạch tương lai trên cơ sở xây dựng được một hệ thống gián điệp cài lại tại Việt Nam. Tại Pháp, Lê Quốc Tuý và Mai Văn Hạnh đã tích cực vận động, tập hợp lực lượng, ngày 17/02/1976 đã tổ chức họp báo tại Paris công bố thành lập “Mặt trận thống nhất các lực lượng yêu nước giải phóng miền Nam Việt Nam” do Lê Quốc Tuý làm chủ tịch, Lại Hữu Tài ủy viên sáng lập, Lê Phước Sang, Lương Trọng Văn, Mai Văn Hạnh là ủy viên để thực hiện kế hoạch đã bàn với các đối tượng phản động trong nước thực hiện mưu đồ trở lại Việt Nam.

Từ năm 1977, Lê Phước Sang và Lê Quốc Túy đã móc nối với nhân viên Đại sứ quán nước ngoài, nhưng chưa được sự ủng hộ. Sau khi thất bại trong cuộc chiến tranh biên giới Tây Nam và phía Bắc, cơ quan đặc biệt nước ngoài chuyển sang kiểu chiến tranh phá hoại nhiều mặt chống phá Việt Nam. Các đối tượng thù địch nước ngoài nhận thấy Lê Quốc Tuý, Mai Văn Hạnh là công cụ đắc lực để thực hiện âm mưu, chiến lược mới. Cuối năm 1979 Mai Văn Hạnh được bổ sung vào Ban lãnh đạo là uỷ viên sáng lập "mặt trận". Quá trình hoạt động, được sự giúp đỡ, thống nhất của nước ngoài, Tuý và Hạnh đã ra kế hoạch đưa tổ chức của mình thành lực lượng xung kích trong việc tiến hành phá hoại, nhằm lật đổ chế độ XHCN ở Việt Nam. Chúng tìm kiếm nơi đặt trụ sở và xin che chở đảm bảo an ninh cho tổ chức của chúng, tiến hành xây dựng lực lượng, lập căn cứ tổ chức huấn luyện, tiến hành tuyển lựa người từ các trại tị nạn để đào tạo, huấn luyện. Mục tiêu chiến lược tổ chức khi mới thành lập là “giải phóng miền Nam Việt Nam” và sau này khi thấy “đủ lực lượng” mục tiêu là “giải phóng Việt Nam”, chúng đổi tên là “Mặt trận thống nhất các lực lượng yêu nước giải phóng Việt Nam”.

**II. DIỄN BIẾN CỦA KẾ HOẠCH PHẢN GIÁN CM12 (KH.CM12)**

**1. Chuyên án AB27**

Sau khi nhận được tin của chuyên gia an ninh Việt Nam tại Campuchia về đối tượng ra đầu thú chính quyền Campuchia khai báo việc đã tham gia dẫn một toán người Việt Nam từ Thái Lan qua Campuchia xâm nhập về chống phá Việt Nam, lãnh đạo Bộ Nội vụ (nay là Bộ Công an) đã chỉ đạo và giao nhiệm vụ cho các đơn vị nghiệp vụ phối hợp với các địa phương liên quan nhanh chóng xác minh, triển khai truy bắt số gián điệp xâm nhập và cơ sở của chúng trong nội địa. Yêu cầu và tư tưởng chỉ đạo là dựa vào quần chúng, bằng các hoạt động nghiệp vụ để chủ động phát hiện, chủ động tấn công địch; khai thác ngay các đối tượng bị bắt để làm rõ âm mưu, hoạt động của chúng.

Thực hiện chỉ đạo của lãnh đạo Bộ, Đoàn cán bộ Công an tỉnh An Giang đã sang Campuchia, phối hợp với đoàn chuyên gia và an ninh nước bạn trực tiếp xét hỏi đối tượng, từ đó khẳng định việc xâm nhập bằng đường bộ của 23 tên gián điệp biệt kích từ Thái Lan qua Campuchia về Việt Nam.

Ngày 22/12/1980, toán gián điệp biệt kích đến Tà Lọt (Campuchia) giáp kênh Vĩnh Tế, An Giang; 02 tên vào Châu Đốc liên lạc với Lê Chơn Tình cầm đầu tổ chức phản động. Do không thực hiện được kế hoạch đã bàn với Lê Quốc Túy là: xây dựng căn cứ ở vùng Bảy Núi, An Giang; tuyển thêm 35.000 quân ở trong nước làm lực lượng vũ trang phối hợp với lực lượng xâm nhập nên Tình đã bắt toán này phải quay trở lại. Toán gián điệp biệt kích chia làm hai cánh: 8 tên do Trần Ngọc Minh (K18) toán trưởng quay lại nước ngoài báo cáo với tổng hành dinh; 15 tên do Lê Hồng Dự (K34) chỉ huy tiếp tục xâm nhập về nước tìm nơi ẩn náu chờ chỉ thị; hàng tháng vào ngày 15, 30 đến bắt liên lạc ở Cần Thơ.

Lãnh đạo Bộ chỉ thị Công an các tỉnh An Giang, Kiên Giang, Hậu Giang triển khai công tác truy lùng gián điệp biệt kích xâm nhập. Ngày 18/01/1981, tên Trần Minh Hiếu ở An Biên, Kiên Giang được gia đình vận động đã ra đầu thú và khai nhận là một trong 15 tên gián điệp biệt kích xâm nhập, toán trưởng là Lê Hồng Dự. Ngày 20/01/1981, Dự bị bắt và khai báo về toàn bộ hành trình, nhiệm vụ của toán, về tổ chức và âm mưu của Túy, Hạnh, phương thức liên lạc với Lê Chơn Tình.

Từ những tin tức, tài liệu thu được, ngày 27/01/1981, Bộ trưởng Phạm Hùng chủ trì cuộc họp tại TP. Hồ Chí Minh để bàn kế hoạch đấu tranh với tổ chức của Lê Quốc Tuý, Mai Văn Hạnh. Cuộc họp đã đánh giá kết quả bước đầu, bàn đến các yêu cầu nhiệm vụ khi tổ chức đấu tranh; tư tưởng chỉ đạo của Bộ... và quyết định lập chuyên án đấu tranh (AB27). Trong thời gian này một số địa phương như An Giang, Kiên Giang... huy động lực lượng quân đội tổ chức truy lùng ở các khu vực. Sau một tháng truy bắt được 5 tên, trong đó có tên Huỳnh Phúc Nam (K17) là nhân viên truyền tin; đến tháng 7/1981 ta lần lượt bắt được những tên còn lại, thu toàn bộ vũ khí, điện đài, mật mã.

Toán trưởng K34 và nhân viên truyền tin K17 được giáo dục, cảm hoá đã trình bày phương án đấu tranh chống lại bọn Tuý, Hạnh. Ngày 18/3/1981, K34 và K17 được đưa tới Hòn Đất, Kiên Giang để tổ chức liên lạc bằng điện đài với trung tâm địch nhưng không được. Trong thời gian từ ngày 06/01/1981 đến ngày 24/2/1981, qua theo dõi ta biết trung tâm địch liên tục phát tín hiệu bắt liên lạc với toán của K34. Từ 07/3/1981 đến 12/3/1981 chúng liên tục liên lạc nhưng vẫn không được nên ngừng liên lạc. K34 phát tín hiệu liên lạc phiên đầu tiên ngày 18/3/1981 sau khi trung tâm địch đã ngừng liên lạc 6 ngày.

Qua Chuyên án AB27 ta đã truy bắt toàn bộ bọn xâm nhập, đấu tranh làm thất bại bước đầu về âm mưu liên kết của bọn phản động lưu vong và bọn phản động trong nội địa. Quá trình đấu tranh đã giúp lực lượng Công an phát hiện thêm một số tổ chức phản động, một số đầu mối cài cắm của địch và đặc biệt là biết được âm mưu, thực lực của chúng ở nước ngoài, từ đó chủ động xây dựng thế trận, tổ chức đấu tranh trong KH.CM12.

**2. Kế hoạch phản gián CM12**

Qua lời khai của số gián điệp biệt kích bị bắt trong chuyến xâm nhập vào An Giang vào tháng 12/1980 và lời khai của Lê Chơn Tình về ý đồ xây dựng căn cứ của Lê Quốc Tuý, ta phán đoán thời gian tới địch sẽ chuyển hướng, thay đổi đường xâm nhập về Việt Nam bằng đường biển. Từ nhận định đó, ngày 12/5/1981 Bộ trưởng Phạm Hùng triệu tập hội nghị đặc biệt tại TP. Hồ Chí Minh gồm những người đứng đầu Công an các tỉnh duyên hải Nam Bộ để bàn biện pháp tăng cường công tác phòng ngừa gián điệp biệt kích xâm nhập. Ngày 12/5/1981, Hội nghị phòng, chống gián điệp biệt kích khai mạc, cũng chính ngày này Lê Quốc Tuý ra lệnh cho tàu B2 mang theo vũ khí và gián điệp biệt kích xâm nhập bằng đường biển vào nước ta.

Ngày 15/5/1981, cán bộ kỹ thuật phát hiện làn sóng lạ ngoài khơi vùng biển Cà Mau tỉnh Minh Hải, nghi là có tàu xâm nhập. Thông tin được báo cáo ngay lãnh đạo Công an các tỉnh đang dự hội nghị. Nguồn tin trên chưa kịp xác minh, làm rõ thì ngày 16/5/1981, một người dân ở Rạch Lăng thuộc huyện Trần Văn Thời, Minh Hải dẫn con rể là Phạm Thanh Danh (K64), người trốn về nhà đêm 15/5 đến gặp Chủ tịch huyện Trần Văn Thời tự thú là gián điệp biệt kích mới xâm nhập về. Đồng chí Chủ tịch triệu tập gấp cuộc họp và tổ chức truy bắt gián điệp biệt kích xâm nhập. Tiếp đó, tên Trịnh Văn Kiếm (K59) đã đến Công an đầu thú. Công an huyện Trần Văn Thời đã đưa K64 và K59 đến địa điểm gián điệp biệt kích ẩn náu để kêu gọi toán trưởng và tên điện tín viên ra hàng. Sau 2 ngày, lực lượng công an, bộ đội và dân quân du kích đã bắt được các đối tượng và thu toàn bộ phương tiện, vũ khí. Từ kết quả đó, đồng chí Cao Đăng Chiếm, Thứ trưởng Bộ Nội vụ đã chỉ đạo tổ chức lập kế hoạch đấu tranh tấn công lại địch.

Các đối tượng bị bắt khai báo: Theo sự chỉ đạo của Túy, Hạnh toán xâm nhập do Nguyễn Văn Thạnh (K44) cầm đầu sẽ ẩn náu tại tỉnh Minh Hải, thành lập “Tổ đặc biệt” (tổ tiếp vận kinh tài) ở Cà Mau để làm cầu nối tiếp nhận vũ khí, phương tiện, gián điệp biệt kích xâm nhập về bằng đường biển. “Tổ đặc biệt” gồm 4 tên: Phạm Thanh Danh (K64) phụ trách chung; Bùi Xuân Huy (K27) phụ trách điện đài liên lạc với trung tâm và đội tàu; Trịnh Văn Kiếm (K59) và Doãn Văn Dũng (K61); ngoài “Tổ đặc biệt”, mỗi tên có nhiệm vụ riêng. Toán K44 xâm nhập là mở đầu cho một kế hoạch lớn của Tuý, Hạnh; sau toán K44 sẽ là các toán xâm nhập khác cùng các loại vũ khí, phương tiện làm bộ khung vũ trang và trang bị cho lực lượng phản động trong nước hình thành đội quân phản cách mạng. Trong số 8 tên bị bắt, trừ 3 tên đầu thú, số còn lại đều có thái độ khai báo thành khẩn. Riêng K27 là nhân viên điện đài lúc đầu rất ngoan cố, lực lượng công an kiên trì giáo dục cuối cùng K27 đã khai rõ quy ước liên lạc và tự nguyện xin lập công chuộc tội.

Thực hiện chỉ đạo của lãnh đạo Bộ Nội vụ: “tổ chức đấu tranh để tấn công lại địch”, các lực lượng liên quan đã tiến hành nhiều biện pháp, quyết tâm thực hiện phiên liên lạc đầu tiên với trung tâm địch đúng ngày 22/5/1981 như địch chỉ định. Mọi công việc chuẩn bị cho phiên liên lạc được tiến hành khẩn trương. Đồng chí Nguyễn Phước Tân thảo bức điện với nội dung: “tàu đã vào tới nơi, anh em an toàn”.

Đối với nhân viên điện đài (K27), rút kinh nghiệm từ chuyên án AB27, ban chuyên án chuẩn bị mọi điều kiện thuận lợi để K27 yên tâm làm chủ máy móc. Địa điểm liên lạc là trại giam “Rạch Ruộng” của Công an Minh Hải gần nơi toán xâm nhập đề phòng địch xác định toạ độ. Đúng quy ước, chiều 22/5/1981, phiên liên lạc với trung tâm địch được thực hiện. K27 vừa mở máy đã nhận được tín hiệu của trung tâm, phiên liên lạc diễn ra trong 1 phút. Phiên liên lạc thành công mở ra hướng đấu tranh mới. Thứ trưởng Cao Đăng Chiếm tổ chức ngay cuộc họp tại trại “Cây Gừa” quyết định lập chuyên án đấu tranh với trung tâm địch. Nhiệm vụ của chuyên án lúc này là:

(1) Tương kế tựu kế, dùng địch đánh địch; giương bẫy bắt gọn các toán gián điệp xâm nhập, thu toàn bộ vũ khí, phương tiện. Bằng mọi cách buộc địch xâm nhập theo kế hoạch của ta, buộc chúng phải đi đường biển, đúng nơi ta chuẩn bị sẵn.

(2) Thông qua việc địch ở nước ngoài móc nối mạng lưới trong nội địa, ta có kế hoạch điều tra, bóc gỡ toàn bộ mạng lưới của địch.

(3) Từng bước tìm hiểu âm mưu chiến lược, âm mưu cụ thể và kế hoạch hành động của địch để chủ động đối phó, ngăn chặn địch thực hiện âm mưu cụ thể, tiến hành trấn áp trước khi chúng hành động phá hoại.

Để thực hiện ba nhiệm vụ trên, Bộ Nội vụ tiến hành kế hoạch lấy tên là Kế hoạch CM12. Bộ trưởng Phạm Hùng chỉ đạo: không gọi chuyên án, gọi là Kế hoạch CM12, viết tắt là “KH.CM12”. KH.CM12 là một đơn vị đặc biệt, hoạt động mang tính độc lập không trực thuộc một đơn vị nghiệp vụ hay một ty Công an nào; chọn lựa, huy động cán bộ từ nhiều lực lượng nghiệp vụ của các Vụ, Cục và Công an các tỉnh miền Nam. KH.CM12 được triển khai trên địa bàn rộng lớn từ Minh Hải, Kiên Giang, Hậu Giang đến TP. Hồ Chí Minh, Đồng Nai, Tây Ninh và các tỉnh miền Trung cho đến nước ngoài. Trong quá trình đấu tranh, yêu cầu phát triển đến đâu lực lượng được đáp ứng đến đó. KH.CM12 đặt dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Bộ trưởng Phạm Hùng và Thứ trưởng Cao Đăng Chiếm. Mọi hoạt động của các lực lượng tham gia KH.CM12 đều theo một chương trình thống nhất dưới sự chỉ huy, chỉ đạo trực tiếp, tập trung của một ban chỉ đạo gồm các đồng chí lãnh đạo cao cấp, có năng lực, giàu kinh nghiệm. Các chuyên án, các đầu mối có liên quan đến KH.CM12 đều phải phục tùng, phục vụ cho KH.CM12, như: chuyên án TK09 đấu tranh với bọn cầm đầu phản động trong một tổ chức tôn giáo; chuyên án TQ42 đấu tranh với tổ chức phản động “Mặt trận quốc gia Việt Nam” do Lê Quốc Quân cầm đầu; chuyên án H82 đấu tranh với Huỳnh Vĩnh Sanh, Chủ tịch “Mặt trận” phụ trách quốc nội của địch; chuyên án PK07 đấu tranh với tổ chức phản động tại địa bàn Phú Khánh…

Sau chuyến xâm nhập đầu tiên ngày 15/5/1981vào Bãi Ghe, Sống Đốc, Minh Hải do K44 làm toán trưởng và 08 tên gián điệp biệt kích (ta đã bắt sống 08 tên, tiêu diệt 01 tên, thu 3,5 tấn vũ khí, 01 máy truyền tin); qua tổ chức liên lạc bằng điện đài với Trung tâm địch thành công, nắm được ý đồ xâm nhập của địch, từ đó chủ động triển khai kế hoạch, bố trí đón bắt các chuyến xâm nhập, cụ thể là:

*- Chuyến xâm nhập thứ hai:* Ngày 09/9/1981, địch đưa vào 16 tấn vũ khí, 3.800USD, 21.694 đồng; 01 bộ mật mã mới và 6 tên gián điệp biệt kích do Trần Ngọc Điền (K55) chỉ huy. Khoảng 19h ngày 09/9/1981 hai tàu xâm nhập vào vùng biển Bãi Ghe, ta bắt gọn 06 tên gián điệp. Sau một tuần thuyết phục, cảm hoá các đối tượng xâm nhập đã khai mục đích hoạt động xâm nhập về nước là nhằm thành lập liên tỉnh xứ, hoạt động tại các địa bàn. Căn cứ vào nhiệm vụ trung tâm địch giao của từng tên, Ban Chỉ đạo KH.CM12 đã có kế hoạch sử dụng phù hợp để đấu tranh với trung tâm địch. Đây là thắng lợi bước đầu, “Tổ đặc biệt” đã được Trung tâm địch tin tưởng; việc cảm hoá, giáo dục, tự nguyện lập công chuộc tội của các đối tượng xâm nhập có ý nghĩa chiến lược rất lớn trong quá trình thực hiện KH.CM12.

*- Chuyến xâm nhập thứ ba:* Ngày 21/9/1981,địch đưa 02 tàu chở 14 tấn vũ khí các loại vào nước ta. Mặc dù đã thoả thuận chuyến xâm nhập này không có quân nhưng chúng vẫn đưa vào một tiểu đội gồm 8 tên do Trần Ngọc Minh (K18) làm toán trưởng. Ta chủ trương không tiếp nhận toán này, cuối cùng chúng phải quay lại nước ngoài. Số vũ khí mang theo, chúng thả xuống biển gặp bão trôi dạt khắp nơi, ta tổ chức vớt được một số. Ban chỉ đạo KH.CM12 tổ chức rút kinh nghiệm và đánh giá: yêu cầu đặt ra đối với chuyến này đạt kết quả tốt, đúng kế hoạch, địch tin tưởng “Tổ đặc biệt”.

*- Chuyến xâm nhập thứ tư:* Ngày 01/02/1982, Đại đội 124 của địch vào đất liền để thành lập căn cứ riêng. Đại đội 124 là đơn vị vũ trang tập trung, được trang bị vũ khí mạnh, lương thực thực phẩm đầy đủ, có nhiệm vụ thành lập mật cứ, phát triển lực lượng vũ trang để tấn công cướp chính quyền xã, huyện, hướng triển khai là Kiên Giang. Ban chỉ đạo KH.CM12 chủ trương không tiếp nhận, nêu nhiều khó khăn, nhưng chúng quyết tâm đưa vào và đặt tình huống “Tổ đặc biệt” chỉ có nhiệm vụ đưa đại đội này lên bờ, sau đó đại đội sẽ tự lập, do đó buộc “Tổ đặc biệt” phải tiếp nhận. Ta tiêu diệt 7 tên, bắt sống 38 tên, thu toàn bộ vũ khí, phương tiện.

*- Chuyến xâm nhập thứ năm:* Ngày 08/02/1982,hai tàu xâm nhập của địch vào Hòn Đá Bạc. Sau khi nhận tín hiệu ta đã đưa hai tàu ra tiếp nhận hàng đảm bảo nhanh, gọn; thu giữ trên 9 tấn vũ khí các loại như súng trường bán tự động, súng AK, lựu đạn, đạn B40...

*- Chuyến xâm nhập thứ sáu:* Ngày 18/02/1982,hai tàu xâm nhập của địch đã vào Hòn Đá Bạc, ta đưa tàu ra tiếp nhận trên 9 tấn vũ khí các loại. Trong thời gian này, địch yêu cầu “Tổ đặc biệt” liên lạc với Đại đội 124, cung cấp cho đại đội này tiền, bổ sung điện đài và yêu cầu gọi HK122 và K43 sang nước ngoài nhận chỉ thị; chuyển chất nổ cho HK175 và HK145 mang về Sài Gòn tổ chức phá hoại.

*- Chuyến xâm nhập thứ bảy:* Ngày 27/2/1982, hai tàu xâm nhập vào Hòn Đá Bạc, ta cho tàu ra tiếp nhập trên 11 tấn vũ khí các loại đảm bảo nhanh chóng, thuận lợi và tuyệt đối an toàn.

*- Chuyến xâm nhập thứ tám:* Theo kế hoạch, Mai Văn Hạnh (C5) sẽ vào kiểm tra tình hình “quốc nội”, yêu cầu đồng bọn đến gặp C5. Ta nhận định, đánh giá chuyển vào lần này của C5 nhằm kiểm tra, đánh giá hoạt động của số đã xâm nhập; gặp gỡ các đầu mối bí mật của chúng. Từ đó, Ban Chỉ đạo KH.CM12 đã có kế hoạch chi tiết, cụ thể để tiếp đón C5 và giải quyết các tình huống xảy ra. Đúng kế hoạch, vào lúc 20 giờ, ngày 13/4/1982 hai tàu xâm nhập của địch vào Minh Hải. Trong chuyến này ta tiếp nhận gần 6 tấn đạn B40.

*- Chuyến xâm nhập thứ chín:* Ngày 19/4/1982,hai tàu địch xâm nhập vào Hòn Đá Bạc, ta tổ chức tiếp nhận gần 10 tấn vũ khí và để C5 trở về nước ngoài theo tàu xâm nhập an toàn.

*- Chuyến xâm nhập thứ mười:* 21 giờ 30 phút ngày 03/6/1982, 02 tàu vào Lung Tràm, Minh Hải, trong đó có 02 đối tượng Lê Quốc Túy, Mai Văn Hạnh. Ta tổ chức tiếp nhận quân và 10 tấn hàng là tiền giả, 01 điện đài.

*- Chuyến xâm nhập thứ mười một:* 20 giờ ngày 12/6/1982, tàu xâm nhập của địch vào Lũng Tràm, Minh Hải, ta đưa Lê Quốc Túy, Mai Văn Hạnh lên tàu và tổ chức tiếp nhận 12 tên gián điệp biệt kích xâm nhập do Đàm Quang Bảy (HK132) làm toán trưởng và 09 tấn vũ khí.

*- Chuyến xâm nhập thứ mười hai:* 20h ngày 10/2/1983, 02 tàu xâm nhập vào Vàm Kinh Mới, Minh Hải. Ta tổ chức tiếp nhận 14 tên do Huỳnh Văn Phước (K94) làm toán trưởng và hơn 9 tấn vũ khí. Qua nghiên cứu các chỉ thị của địch và khai thác số bị bắt, ta nắm được địch dự kiến đưa căn cứ huấn luyện vào nội địa, xây dựng thêm căn cứ ven biển, huấn luyện và mở rộng tầm hoạt động, mua chuộc cán bộ ta, khi có điều kiện tổ chức đánh chiếm, cướp chính quyền ở các tỉnh miền Tây; mở thêm quân khu C gồm các tỉnh Rạch Giá, Hà Tiên, Long Xuyên, Châu Đốc, Sa Đéc. Kế hoạch nói trên của địch nằm trong dự kiến của ta và đã có kế hoạch đối phó.

*- Chuyến xâm nhập thứ mười ba:* 20 giờ 25 phút ngày 01/3/1983, 02 tàu của địch vào Vàm Đồng Cùng, Minh Hải. Ta đưa tàu ra tiếp nhận 10 tên do Lê Văn Tư (HK214) làm toán trưởng và hơn 11 tấn vũ khí. Qua khai thác số bị bắt được biết, sau khi toán HK214 về nước, mật cứ 37 Ngô Văn Viên đóng cửa, HK214 đốt hết giấy tờ có chữ viết Việt Nam, xóa hết dấu vết liên quan đến việc ăn, ở sinh hoạt tại mật cứ. Việc đóng cửa mật cứ này phù hợp với ý đồ chuyển mật cứ về nội địa.

*- Chuyến xâm nhập thứ mười bốn:* 20 giờ ngày 23/3/1983, 02 tàu xâm nhập vào Vam Đồng Cùng. Ta cho tàu ra tiếp nhận hơn 10 tấn vũ khí, 4.000USD và 03 tên gián điệp. Trong đó, Lê Quốc Túy có gửi cho K64 lệnh tử hình K14 và yêu cầu K64 thủ tiêu bí mật. Khi hỏi cung K14 ta đã đưa lệnh này cho đối tượng xem để thuyết phục, cảm hoá.

*- Chuyến xâm nhập thứ mười lăm:* 20 giờ ngày 24/5/983, 02 tàu địch vào Vàm Đồng Cùng, ta đưa tàu ra nhận gồm 04 tấn tiền giả và 170 kg thuốc tân dược, 05 máy điện đài.

*- Chuyến xâm nhập thứ mười sáu:* Ngày 11/6/1983, ta tiếp nhận hơn 13 tấn vũ khí (súng đại liên, AK, lựu đạn,đạn B40, đạn đại liên...).

*- Chuyến xâm nhập thứ mười bảy:* 20 giờ ngày 20/5/1984, 02 tàu địch xâm nhập vào Hòn Đá Bạc, Minh Hải, ta tổ chức tiếp nhận 681 kg vũ khí, tiền giả; đồng thời chuyển báo cáo của các “cơ sở” nội địa cho K09 trình C5 nhằm tác động để Lê Quốc Túy, MaiVăn Hạnh vào chuyến sau.

*- Chuyến xâm nhập thứ mười tám:* Là chuyến xâm nhập cuối cùng của địch theo kế hoạch của ta, kết thúc đúng ngày 09/9/1984. Lúc 19 giờ 45 phút, sau khi làm tín hiệu nhận tàu vào bờ và chuyển hàng trên 02 tàu của “Tổ đặc biệt”. Kết quả, bắt 10 tên, tiêu diệt 13 tên, thu toàn bộ vũ khí, phương tiện, điện đài. tàu vận tải…

Kết thúc KH.CM12, lực lượng CAND đã bắt gọn 18 chuyến xâm nhập, 146 tên gián điệp biệt kích, thu 02 tàu vận tải, hơn 143 tấn vũ khí các loại, 12 bộ điện đài, 9.300USD, gần 300 triệu tiền Ngân hàng Việt Nam giả[[1]](#footnote-1). Song song với chiến thuật dụ địch ở nước ngoài về nước để bắt, lực lượng Công an còn thúc đẩy làm cho các đối tượng phản động ở trong nước đang hoạt động bí mật phải bộc lộ để trấn áp. Từ năm 1982 đến năm 1984, lực lượng Công an các tỉnh phía Nam lần lượt trấn áp 10 tổ chức phản động trong nội địa liên quan đến KH.CM12, bắt toàn bộ số cầm đầu cốt cán, giáo dục tại chỗ những người vì cả tin hoặc bị lừa gạt mà theo chúng. Nhờ đó, lực lượng Công an đã chủ động ngăn chặn các cuộc vũ trang bạo loạn manh động chống chính quyền vào các năm 1982, 1983, 1984, bẻ gãy hướng tấn công chủ yếu của phản động quốc tế.

Tháng 12/1984, Toà án tối cao tại Tp Hồ Chí Minh công khai xét xử các đối tượng, tuyên 04 án tử hình và gần 100 bản án khác, với sự chứng kiến của nhiều phóng viên trong nước và quốc tế, cùng với cuộc triển lãm phương tiện chiến tranh, hoạt động gián điệp cho hàng chục vạn người tham quan, chứng kiến. Tuy nhiên các đối tượng cầm đầu ở nước ngoài vẫn không biết sự thật, đến năm 1987 chúng tiếp tục tổ chức xâm nhập bằng đường bộ, đường biển về Việt Nam và đều bị ta bắt gọn. Sau thất bại này, Lê Quốc Tuý, kẻ cầm đầu tổ chức gián điệp bị đột tử ở nước ngoài, những tên còn lại ở mật cứ phải tự giải tán. Tổ chức gián điệp do Lê Quốc Tuý, Mai Văn Hạnh cầm đầu - những tên lính xung kích trong “Chiến tranh phá hoại nhiều mặt” của các đối tượng phản động quốc tế bị xoá sổ.

Một chiến dịch phản gián với 07 năm đấu mưu, đọ trí và thắng lợi to lớn là đòn đánh mạnh, đánh trúng, đánh hiểm của lực lượng CAND đối với các đối tượng phản cách mạng trong nước và nước ngoài, trở thành mốc son mới trên bước đường trưởng thành, làm dày thêm truyền thống vẻ vang của CAND Việt Nam. Ghi nhận, đánh giá chiến công đặc biệt xuất sắc của các lực lượng tham gia thực hiện thắng lợi KH.CM12, Đảng, Nhà nước đã phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân cho 2 tập thể, 3 cá nhân và nhiều phần thưởng cao quý khác cho các đơn vị, cá nhân tham gia KH.CM12. Để ghi lại dấu ấn lịch sử Hòn Đá Bạc - địa danh trong thắng lợi KH.CM12, ngày 22/6/2009, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã công nhận Hòn Đá Bạc - Trung tâm chỉ huy Kế hoạch phản gián CM12 (09/9/1981 – 09/9/1984) là di tích lịch sử - văn hóa Quốc gia.

**3. Một số chuyên án trong KH.CM12**

Từ năm 1981, các thế lực thù địch nước ngoài chống phá Việt Nam trên nhiều lĩnh vực. Chúng chỉ đạo “Mặt trận thống nhất các lực lượng yêu nước giải phóng Việt Nam” xâm nhập, đưa gián điệp biệt kích, vũ khí, điện đài, tiền giả… vào nội địa, móc nối, liên kết với các đối tượng phản động trong nước hình thành các căn cứ, mở rộng hoạt động chống phá ở khắp các tỉnh. Ban Chỉ đạo đã có kế hoạch đấu tranh với các tổ chức phản động nội địa để làm rõ âm mưu, tổ chức và hoạt động của chúng. Do vậy, các chuyên án có liên quan (TQ42, TK90, PK07, D781, H82…) đều được triển khai đồng bộ với mục tiêu phục vụ cho KH.CM12.

*3.1. Chuyên án TQ42*là chuyên án được thành lập năm 1977 để đấu tranh với tổ chức phản động “Mặt trận quốc gia Việt Nam” do Lê Quốc Quân cầm đầu. Sau khi gặp Lê Quốc Tuý, Mai Văn Hạnh, Lê Quốc Quân đã xin cấp tiền, vũ khí, phương tiện để thực hiện các ý đồ bạo loạn, cướp chính quyền. Trước tình hình trên, Bộ Nội vụ đã chỉ đạo, quyết định ngày 05/7/1982 đồng loạt phá án ở các địa phương, bắt 69 tên, 24 tên tự thú, xóa sổ tổ chức “Mặt trận quốc gia Việt Nam”, bộ phận quan trọng trong liên minh phản động của địch; đồng thời đẩy lùi việc sử dụng tiền giả và tổ chức bạo loạn của địch, buộc địch phải tổ chức điều chỉnh kế hoạch xâm nhập người, phương tiện và tiền giả vào trong nước. Việc phá chuyên án TQ42 là phá án bộ phận trong KH.CM12 nhưng vẫn đảm bảo tiếp tục thực hiện các biện pháp đấu tranh với địch trong KH.CM12.

*3.2. Chuyên án TK90* là chuyên án đượcxác lập đấu tranh với bọn phản động trong một tổ chức tôn giáo ở Tây Ninh, đối tượng cầm đầu là Hồ Tấn Khoa, có quan hệ với Lê Quốc Tuý từ năm 1961. Trước và sau giải phóng miền Nam, Lê Quốc Tuý đã về nước gặp Hồ Tấn Khoa cùng cam kết chống phá cách mạng Việt Nam. Trong khi Lê Quốc Tuý ráo riết tổ chức các hoạt động chống phá ở nước ngoài, thì trong nước Hồ Tấn Khoa tích cực chuẩn bị lực lượng, chờ thời cơ nổi dậy cướp chính quyền. Nắm được ý đồ của địch là tổ chức bạo loạn vào Tết Quý Hợi năm 1983, ta quyết định phá án, bắt 714 tên, ngăn chặn hoạt động manh động của chúng.

*3.3. Chuyên án PK07 và D781* là các chuyên án đấu tranh với tổ chức phản cách mạng có vũ trang tại địa bàn Phú Khánh và tổ chức phản động “Việt Nam quốc dân đảng”. Địch có ý đồ dùng 02 tổ chức này tiến hành bạo loạn vào năm 1983, đồng thời Lê Quốc Tuý câu kết với Huỳnh Vĩnh Sanh để mở bãi tiếp nhận người và vũ khí tại miền Trung. Ban chuyên án đã quyết định phá án công khai, bắt được 43 tên, nhưng vẫn đảm bảo bí mật KH.CM12 để thực hiện các biện pháp đấu tranh tiếp theo.

*3.4. Kế hoạch ĐN10.* Sau khi kết thúcKH.CM12, tại trung tâm địch còn lại 25 tên, phần lớn vũ khí của địch đã chuyển vào trong nước. Do Lê Quốc Tuý bị bệnh, không xâm nhập nội địa được nên tổ chức địch vẫn còn tồn tại, chúng tiếp tục tuyển mộ quân, thực hiện âm mưu chống phá Việt Nam. Để tiếp tục đấu tranh làm rõ thêm về địch, tháng 8/1983, lực lượng CAND lập chuyên án đấu tranh với trung tâm địch (Kế hoạch ĐN10), tiếp tục câu nhử, bắt toàn bộ số đối tượng còn lại của trung tâm địch. Đầu tháng 5/1987, Lê Quốc Tuý bị bệnh và chết tại Pháp, ngay sau khi Tuý chết, K36 với tư cách là tổng đài trưởng, phụ trách ở tổng hành dinh phải tuyên bố giải tán mặt trận, Kế hoạch ĐN10 tự kết thúc. Kế hoạch ĐN10 là quyết định nhạy bén, chính xác của Ban Chỉ đạo khi thời cơ đến; chứng tỏ trình độ, bản lĩnh vững vàng và ý chí tiến công địch đến cùng của lực lượng CAND. Trong quá trình đấu tranh luôn luôn cân nhắc mọi tình huống, mọi dữ kiện và khai thác triệt để, buộc địch phải hoạt động theo ý đồ của ta.

**III. NGUYÊN NHÂN THẮNG LỢI, Ý NGHĨA LỊCH SỬ, BÀI HỌC KINH NGHIỆM**

1. **Nguyên nhân thắng lợi**

Thắng lợi của KH.CM12 là thắng lợi của tinh thần, trí tuệ tập thể. Lãnh đạo Bộ Công an, Ban Chỉ đạo KH.CM12 đã có chủ trương, đường lối chiến lược và biện pháp nghiệp vụ đúng đắn; kịp thời và chủ động từ việc đón bắt toán xâm nhập đầu tiên bằng đường bộ đến việc quyết định tương kế, tựu kế đánh lại địch giành thắng lợi trong chuyến xâm nhập đường biển cuối cùng; công tác lãnh đạo, chỉ huy tập trung, thống nhất, xuyên suốt và trực tiếp; mưu trí, linh hoạt, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm. Chính yếu tố này đã giúp cho việc thực hiện thắng lợi yêu cầu dùng người, phương tiện của địch để đánh lại địch, thông qua đó nắm rõ được âm mưu, ý đồ, kế hoạch hoạt động của địch, giúp Ban Chỉ đạo có quyết định đúng đắn trong chỉ đạo, xử lý tình huống… Cán bộ, chiến sĩ tham gia thực hiện KH.CM12 chấp hành nghiêm tổ chức kỷ luật, mưu trí, dũng cảm, không ngại khó, không ngại khổ, không sợ hy sinh và giữ bí mật tuyệt đối trong thực hiện nhiệm vụ.

Thắng lợi HK. CM12 còn có sự hỗ trợ, phối hợp của Nhân dân, Quân đội nhân dân và các lực lượng chức năng ở địa phương. Vì vậy ngay từ chuyến xâm nhập đầu tiên, lực lượng CAND đã khẩn trương truy tìm, bắt gọn toàn bộ những tên xâm nhập và lập chuyên án đấu tranh, làm thất bại bước đầu âm mưu liên kết giữa các thế lực bên ngoài với bọn phản động bên trong để chống phá cách mạng nước ta.

**2.** **Ý nghĩa lịch sử**

*Thứ nhất*, thắng lợi KH.CM12 là thắng lợi to lớn, toàn diện cả về quân sự, chính trị, an ninh. Vạch trần âm mưu, hoạt động của tổ chức “Mặt trận thống nhất các lực lượng yêu nước giải phóng Việt Nam” và các nước thù địch trước dư luận quốc tế; làm rõ mối quan hệ của các tổ chức phản cách mạng với một số tổ chức của nước ngoài có âm mưu, chiến lược chống phá Việt Nam; góp phần nâng cao uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế.

*Thứ hai,* thắng lợi KH.CM12 là thắng lợi của trí tuệ, bản lĩnh và sáng tạo của lực lượng CAND, có ý nghĩa rất lớn, mang tầm chiến lược, không chỉ về mặt nghiệp vụ mà còn có giá trị lịch sử quan trọng trong sự nghiệp bảo vệ an ninh quốc gia; là thắng lợi của tinh thần cách mạng, nguyên tắc chỉ đạo tập trung, sáng suốt, tiến công, mưu trí, sáng tạo và sự chấp nhận gian khổ, hy sinh của lực lượng CAND Việt Nam - nhạy bén trước âm mưu của địch. Khẳng định lực lượng CAND đã có những bước tiến quan trọng trong việc vận dụng linh hoạt các biện pháp, phương châm, nguyên tắc đấu tranh; có vai trò tiên quyết trong việc phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch; bảo vệ vững chắc an ninh quốc gia, giúp Đảng và Nhà nước triển khai các chính sách mới vượt qua giải đoạn lịch sử vô cùng khó khăn để khởi xướng và thực hiện thắng lợi đường lối đổi mới đất nước.

*Thứ ba,* thắng lợi KH.CM12 đã làm thất bại và phá sản phương thức hoạt động nguy hiểm của địch, góp phần quan trọng trong việc giữ vững an ninh chính trị ở miền Nam nước ta. Đây không chỉ là xóa sổ một tổ chức của bọn phản động lưu vong, mà còn làm thất bại chiến tranh phá hoại nhiều mặt của cơ quan đặc biệt nước ngoài, làm phá sản toàn bộ hoạt động tập hợp lực lượng, huấn luyện vũ trang và xâm nhập từ bên ngoài vào, câu kết, kích động lực lượng bên trong nổi dậy, ngăn chặn có hiệu quả âm mưu bạo loạn, lật đổ chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam của các thế lực thù địch và đối tượng phản động trong và ngoài nước.

*Thứ tư,* thắng lợi KH.CM12 là thắng lợi của việc vận dụng sáng tạo, hiệu quả các bài học kinh nghiệm về nhiều mặt mà lực lượng CAND đã tích lũy được trong lịch sử đấu tranh chống thù trong giặc ngoài vào công tác đánh địch với loại đối tượng có những đặc điểm mới, trong điều kiện hoàn cảnh mới với phạm vi không gian rộng lớn, thời gian kéo dài, góp phần quan trọng vào việc bổ sung lý luận CAND.

*Thứ năm,* thắng lợi KH.CM12 góp phần tuyên truyền, giáo dục quần chúng nhân dân, các cơ quan Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức tôn giáo, dân tộc về tinh thần cảnh giác cách mạng, đấu tranh không khoan nhượng với các đối tượng và tổ chức phản động; nâng cao uy tín, hình ảnh của lực lượng CAND trong sự nghiệp bảo vệ an ninh quốc gia.

**3. Bài học kinh nghiệm**

 Thắng lợi KH.CM12 rút ra những bài học kinh nghiệm đó là:

*Thứ nhất, bài học kinh nghiệm trong lãnh đạo, chỉ huy bảo đảm thắng lợi.* Qua thực hiện KH.CM12 cho thấy yêu cầu trong công tác lãnh đạo, chỉ huy khi thực hiện nhiệm vụ là sự tập trung, thống nhất, xuyên suốt, trực tiếp. Muốn thắng lợi phải có nhận thức đúng đắn tình hình, nhiệm vụ, chuẩn bị về lực lượng, phương tiện; phải đặt dưới sự chỉ huy, chỉ đạo trực tiếp, toàn diện của các cấp lãnh đạo; nắm bắt kịp thời về âm mưu, phương thức, thủ đoạn, hoạt động mới của các loại đối tượng trong từng thời kỳ để chủ động biện pháp đấu tranh, ngăn chặn hiệu quả. Phải quán triệt, thực hiện đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, phương châm, nguyên tắc của lực lượng CAND; phát huy sức mạnh tổng hợp và có cơ chế phối hợp, đồng bộ, chặt chẽ, thường xuyên giữa các lực lượng đấu tranh.

Thắng lợi KH.CM12 là thắng lợi của sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp, thống nhất của lãnh đạo Bộ, Ban Chỉ đạo kế hoạch. Nhờ có sự lãnh đạo, chỉ đạo tập trung thống nhất mà lực lượng CAND có đủ điều kiện huy động lực lượng tinh nhuệ, cán bộ, chiến sĩ dày dặn kinh nghiệm, chấp hành nghiêm mệnh lệnh và thống nhất hành động trong thời gian dài; nhờ đó mà các lực lượng tham gia Kế hoạch cũng như Công an các tỉnh đã liên tục tổ chức điều tra, bóc gỡ những tổ chức phản động lớn, nhưng vẫn đảm bảo bí mật cho kế hoạch chung; góp phần giữ vững ổn định chính trị, giữ vững độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ Tổ quốc Việt Nam.

*Thứ hai,* *bài học* *kinh nghiệm trong công tác vận động quần chúng,* tiếp tục dựa vào Nhân dân để hoàn thành nhiệm vụ, xây dựng nòng cốt, hỗ trợ lực lượng CAND phát hiện, vây bắt đối tượng; đặc biệt, dựa vào quần chúng Nhân dân để được cung cấp thông tin giá trị về các đối tượng phản động trong và ngoài nước muốn chống phá Nhà nước Việt Nam.

*Thứ ba,* *bài học* *kinh nghiệm sử dụng các biện pháp đấu tranh*. Lực lượng CAND đã dự báo, dự đoán chính xác tình hình, lãnh đạo, chỉ huy tập trung thống nhất, hiệp đồng tác chiến đồng bộ và nhịp nhàng, linh hoạt, sáng tạo khi triển khai các kế hoạch đấu tranh, nhờ đó đã đánh mạnh, đánh đúng, đánh trúng; tìm tòi, phát huy sáng kiến, triển khai các biện pháp đấu tranh, các chiến thuật đánh địch, đấu trí thắng lợi với các đối tượng phản động quốc tế. “Sử dụng địch để đánh địch”, xâm nhập vào các tổ chức địch để làm rõ âm mưu, tổ chức, lực lượng, phương tiện hoạt động của địch.

*Thứ tư, thắng lợi KH.CM12 góp phần để lại nhiều vấn đề lý luận* nghiệp vụ CAND cũng như trình độ chỉ huy, chỉ đạo và tổ chức thực hiện, trở thành kinh nghiệm quý báu, có giá trị thực tiễn cao, góp phần hoàn thiện, bổ sung hệ thống lý luận nghiệp vụ Công an về đấu tranh bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự an toàn xã hội.

**IV. PHÁT HUY TINH THẦN CHIẾN THẮNG KH.CM12 TRONG SỰ NGHIỆP XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC VIỆT NAM XÃ HỘI CHỦ NGHĨA**

Tiếp nối thắng lợi KH.CM12, lực lượng CAND đã viết tiếp bản hùng ca chói lọi, lập nên nhiều chiến công hiển hách, đó là:

- Trên lĩnh vực an ninh kinh tế, thông tin và truyền thông: Lực lượng CAND đã tham mưu hoạch định chính sách cũng như đề ra các biện pháp quản lý kinh tế phù hợp với môi trường sản xuất kinh doanh mới. Phối hợp chặt chẽ với các lực lượng chức năng, chủ động phòng ngừa kết hợp với khám phá hàng chục chuyên án điển hình về buôn lậu, tham nhũng, hoàn thuế VAT, trộm cước viễn thông, làm và vận chuyển tiền giả; bóc gỡ các mạng lưới tội phạm xuyên quốc gia, phá vỡ mối liên kết các ổ, nhóm tội phạm mang tính quốc tế và nhiều vụ án kinh tế lớn, góp phần hạn chế thiệt hại cho Nhà nước hàng ngàn tỉ đồng.

- Trên lĩnh vực văn hoá tư tưởng, an ninh nông thôn, tôn giáo, dân tộc, nhất là ở các địa bàn Tây Bắc, Tây Nguyên, Tây Nam Bộ: Lực lượng CAND đã tăng cường tuyên truyền, vận động quần chúng, giúp Nhân dân, nhất là vùng sâu, vùng xa nâng cao hiểu biết chính trị, cảnh giác đề phòng với thủ đoạn hoạt động của các thế lực thù địch; tổ chức tốt công tác nắm tình hình, kịp thời tham mưu giải quyết thành công các điểm nóng, các vụ tranh chấp, khiếu kiện, như: Bạo loạn ở Tây Nguyên (năm 2001, 2004), Mường Nhé (Điện Biên) năm 2011, Hà Tĩnh năm 2016, Bình Thuận năm 2018, Đồng Tâm (Hà Nội năm 2020…), góp phần ổn định tình hình chính trị, xã hội.

- Trên lĩnh vực chống xâm nhập: Lực lượng CAND đã tập trung triển khai các biện pháp nghiệp vụ, chủ động nắm tình hình; đẩy lùi, vô hiệu hoá và đập tan nhiều hoạt động xâm nhập của địch; kiềm toả, vô hiệu hoá các chiến dịch phá hoại tư tưởng; ngăn chặn kịp thời hoạt động của các tổ chức chính trị đối lập, các thế lực thù địch, chống đối trong và ngoài nước. Đã khám phá hàng chục chuyên án lớn (LH90, PQ55, HC96, SB36,…); trục xuất các đối tượng lợi dụng mở cửa hợp tác quốc tế vào nước ta để phá hoại tư tưởng và hoạt động gián điệp; ngăn chặn và đập tan nhiều chiến dịch gây nổ, gây bạo loạn, các tổ chức đối lập mang tên “Chiến dịch Đông Xuân”, “Chiến dịch Hoa Lan”, “Chiến dịch Hoa Phượng”, “Chiến dịch Hoà Bình”,... các tổ chức phản động lưu vong “Liên đảng cách mạng Việt Nam”; “Đảng nhân dân hành động”; “Chính phủ Việt Nam tự do”; tổ chức “Việt Tân”...; tác động, vô hiệu hoá và đẩy lùi hàng chục chiến dịch gây nổ khác ngay từ khi các đối tượng đang trong quá trình chuẩn bị.

- Trên lĩnh vực đấu tranh phòng, chống tội phạm: Lực lượng CAND đã phát hiện, xử lý hàng trăm vụ vận chuyển vũ khí, chất nổ, tài liệu, vật phẩm phản động, hàng cấm vào Việt Nam. Trong đấu tranh phòng, chống xuất nhập cảnh trái phép, quản lý di cư đã phối hợp với các nước thực hiện chính sách nhập cảnh và cư trú, góp phần ổn định cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài; bảo đảm an ninh, trật tự trong nước, nhất là ở các tỉnh, thành phố phía Nam. Tham mưu xây dựng, triển khai nhiều kế hoạch bảo đảm an ninh, an toàn các sự kiện chính trị quan trọng của Đảng, Nhà nước, hội nghị quốc tế diễn ra tại Việt Nam, góp phần nâng cao vị thế, tiềm lực an ninh, đối ngoại của Việt Nam trên trường quốc tế.

Ngày nay, quá trình toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế đang là đòi hỏi khách quan, tạo ra thời cơ, vận hội mới trong xu hướng phát triển, song cũng đặt ra không ít khó khăn, thách thức đối với nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc, nhất là trước tác động của Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, những vấn đề an ninh phi truyền thống. Phát huy tinh thần chiến thắng KH.CM12, lực lượng CAND nói chung, lực lượng An ninh nhân dân nói riêng luôn quán triệt sâu sắc chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước:*“Kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc; bảo vệ Đảng, Nhà nước, Nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa. Giữ vững an ninh chính trị, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, an ninh con người, an ninh kinh tế… đẩy mạnh đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu và hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động và cơ hội chính trị”; “Giữ vững độc lập, tự chủ, tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động đối ngoại, hội nhập quốc tế; tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh, xây dựng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại… giữ vững môi trường hòa bình, ổn định để phát triển đất nước”[[2]](#footnote-2);* tiếp tục phát huy truyền thống vẻ vang, cùng toàn Đảng, toàn dân, toàn quân thực hiện thắng lợi sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Kỷ niệm 40 năm thắng lợi KH.CM12 là dịp giúp cán bộ, chiến sĩ và Nhân dân hiểu rõ hơn về hoàn cảnh lịch sử, diễn biến, chiến công, thành tích, những cống hiến to lớn của lực lượng CAND nói chung, lực lượng An ninh nhân dân trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; đồng thời giúp cán bộ, chiến sĩ vun đắp lòng tự hào về truyền thống anh hùng, vẻ vang của lực lượng CAND; tiếp tục học tập, phát huy những bài học kinh nghiệm để vận dụng sáng tạo vào sự nghiệp bảo vệ an ninh, trật tự và xây dựng lực lượng CAND trong tình hình mới./.

**Tài liệu tham khảo:**

1. Biên niên sự kiện lịch sử lực lượng an ninh (1975 – 1995), Nxb CAND, Hà Nội 1998.

2. CM.12 phía sau kế hoạch phản gián, Nguyễn Khắc Đức, Nxb CAND, 2020.

3. Kỷ yếu Hội nghị báo cáo một số kết quả nghiên cứu năm 2001, Bảo tàng CAND năm 2002.

4. Tài liệu tổng kết Kế hoạch phản gián CM12, Bộ Công an, năm 2011.

1. Theo Tài liệu tổng kết Kế hoạch phản gián CM12, Bộ Công an, năm 2011. [↑](#footnote-ref-1)
2. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, tập I, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, 2021; [↑](#footnote-ref-2)